

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 11/2019/TT-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2019/TT-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chí, nội dung cụ thể và kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương trong khuôn khổ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình (sau đây gọi tắt là đơn vị chủ trì), đơn vị tham gia đề án thuộc Chương trình (sau đây gọi tắt là đơn vị tham gia), cơ quan quản lý thực hiện Chương trình, cơ quan cấp kinh phí hỗ trợ, tổ chức và cá nhân liên quan đến Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại.

Điều 3. Tiêu chí xây dựng, thực hiện đề án thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại

1. Đề án phải phù hợp với các quy định tại Điều 8 Nghị định 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.
2. Đề án là hoạt động xúc tiến thương mại cho ngành hàng, sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu của quốc gia, vùng kinh tế hoặc từ 02 tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương trở lên; hoặc sản phẩm đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 4. Thẩm định và phê duyệt đề án

1. Đề án được thẩm định theo các tiêu chí quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Đề án đủ điều kiện xét phê duyệt là đề án có tổng số điểm thẩm định đạt từ 85 điểm trở lên.
3. Nguyên tắc phê duyệt đề án
 - a) Đề án được thẩm định đạt theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b) Trên cơ sở dự toán chi ngân sách cho Chương trình được Bộ Tài chính thông báo, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định phê duyệt đề án và kinh phí được hỗ trợ theo nguyên tắc tổng kinh phí hỗ trợ để thực hiện các đề án không vượt quá tổng dự toán được giao.

Chương II

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN NGOẠI THƯƠNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CẤP QUỐC GIA VỀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Mục 1

KẾT NỐI GIAO THƯƠNG, THAM GIA HỆ THỐNG PHÂN PHỐI Ở NƯỚC NGOÀI VÀ TẠI VIỆT NAM

Điều 5. Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế ở nước ngoài

1. Nội dung thực hiện
 - a) Tuyên truyền, quảng bá:
 - Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông, các hình thức quảng bá của hội chợ, triển lãm;
 - Tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm, đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm;
 - Tổ chức văn nghệ thu hút khách tham quan đối với hội chợ, triển lãm do Việt Nam tổ chức hoặc đồng tổ chức ở nước ngoài có quy mô từ 100 gian hàng trở lên (nếu có).
 - b) Tổ chức và dàn dựng khu triển lãm quốc gia (nếu có);
 - c) Tổ chức, dàn dựng gian hàng:
 - Thiết kế tổng thể và chi tiết;
 - Mặt bằng, dịch vụ điện, nước, an ninh, bảo vệ, vệ sinh, môi trường;
 - Dàn dựng khu vực thông tin xúc tiến thương mại chung, trình diễn sản phẩm (nếu có);
 - Dàn dựng gian hàng;
 - Trang trí chung.

d) Lễ khai mạc (đối với hội chợ, triển lãm do Việt Nam tổ chức hoặc đồng tổ chức có quy mô từ 100 gian hàng của doanh nghiệp Việt Nam trở lên hoặc tham gia hội chợ, triển lãm ở nước ngoài có quy mô từ 30 gian hàng trở lên): Mời khách, lễ tân, trang trí, văn nghệ, sân khấu, âm thanh, ánh sáng;

đ) Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức;

e) Tổ chức hội thảo: Hội trường, thiết bị, trang trí, âm thanh, ánh sáng, phiên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu, diễn giả (nếu có);

g) Tư vấn lựa chọn sản phẩm tham gia (nếu có).

2. Quy mô: Hội chợ, triển lãm đa ngành có quy mô tối thiểu 12 gian hàng và tối thiểu 12 doanh nghiệp tham gia. Hội chợ, triển lãm chuyên ngành có quy mô tối thiểu 06 gian hàng và tối thiểu 06 doanh nghiệp tham gia.

3. Nội dung hỗ trợ: Nhà nước hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d và điểm đ khoản 1 Điều này.

Điều 6. Tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế tại Việt Nam đối với sản phẩm xuất khẩu

1. Nội dung thực hiện

a) Tuyên truyền, quảng bá:

- Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông;
- Tổ chức giới thiệu, thông tin về hội chợ, triển lãm.

b) Tổ chức, dàn dựng gian hàng:

- Thiết kế tổng thể và chi tiết;
- Dàn dựng gian hàng;
- Trang trí chung.

c) Mặt bằng tổ chức hội chợ, triển lãm;

d) Dịch vụ: điện, nước, vệ sinh, môi trường, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet;

đ) Lễ khai mạc và các sự kiện liên quan trong khuôn khổ hội chợ, triển lãm;

e) Các hoạt động tổ chức, quản lý hội chợ, triển lãm.

2. Quy mô

a) Hội chợ, triển lãm đa ngành có quy mô tối thiểu 300 gian hàng quy theo gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m) và 150 đơn vị tham gia của Việt Nam khi tổ chức ở thành phố trực thuộc Trung ương, 200 gian hàng tiêu chuẩn và 100 đơn vị tham gia của Việt Nam khi tổ chức ở các địa phương khác;

b) Hội chợ, triển lãm chuyên ngành có quy mô tối thiểu 100 gian hàng của doanh nghiệp Việt Nam quy theo gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m) khi tổ chức ở thành phố trực thuộc Trung ương, 80 gian hàng của doanh nghiệp Việt Nam quy theo gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m) khi tổ chức ở các địa phương khác.

3. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.

Điều 7. Tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế tại Việt Nam cho sản phẩm của doanh nghiệp nước ngoài có nhu cầu nhập khẩu từ Việt Nam

1. Nội dung thực hiện

a) Tuyên truyền, quảng bá:

- Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông;
- Tổ chức giới thiệu, thông tin về hội chợ, triển lãm.

b) Tổ chức, dàn dựng gian hàng:

- Thiết kế tổng thể và chi tiết;
- Dàn dựng gian hàng;
- Trang trí chung.

c) Mặt bằng tổ chức hội chợ, triển lãm;

d) Dịch vụ: điện, nước, vệ sinh, môi trường, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet;

đ) Lễ khai mạc và các sự kiện liên quan trong khuôn khổ hội chợ, triển lãm;

e) Các hoạt động tổ chức, quản lý hội chợ, triển lãm.

2. Quy mô: Hội chợ, triển lãm có quy mô tối thiểu 60 gian hàng quy theo gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m), trong đó tối thiểu 15 gian hàng của doanh nghiệp nước ngoài có nhu cầu nhập khẩu.

3. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Tổ chức hội chợ, triển lãm tại Việt Nam đối với các sản phẩm, nguyên liệu, thiết bị nhập khẩu phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu, sản phẩm công nghệ, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh mà trong nước sản xuất

1. Nội dung thực hiện

a) Tuyên truyền, quảng bá:

- Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông;
- Tổ chức giới thiệu, thông tin về hội chợ, triển lãm.

b) Tổ chức, dàn dựng gian hàng:

- Thiết kế tổng thể và chi tiết;
- Dàn dựng gian hàng;
- Trang trí chung.

c) Mặt bằng tổ chức hội chợ, triển lãm;

d) Dịch vụ: điện, nước, vệ sinh, môi trường, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet;

đ) Lễ khai mạc và các sự kiện liên quan trong khuôn khổ hội chợ, triển lãm;

e) Các hoạt động tổ chức, quản lý hội chợ, triển lãm.

2. Quy mô: Hội chợ, triển lãm có quy mô tối thiểu 50 doanh nghiệp và 100 gian hàng quy theo gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m).

3. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

Điều 9. Tổ chức trưng bày, giới thiệu và xuất khẩu hàng hóa qua gian hàng chung trên sàn giao dịch thương mại điện tử

1. Nội dung thực hiện

a) Mở tài khoản trên sàn giao dịch thương mại điện tử;

- b) Duy trì tư cách thành viên;
- c) Xây dựng quy trình, đánh mã, quản lý kho các sản phẩm dự định bán qua gian hàng chung trên sàn giao dịch thương mại điện tử;
- d) Tư vấn hỗ trợ pháp lý đăng ký nhãn hiệu sản phẩm;
- đ) Đăng ký nhãn sản phẩm tại thị trường xuất khẩu theo yêu cầu của sàn giao dịch thương mại điện tử và thị trường xuất khẩu;
- e) Xây dựng lại bao bì, nhãn mác theo quy chuẩn của sàn giao dịch thương mại điện tử và thị trường xuất khẩu;
- g) Chụp ảnh sản phẩm theo tiêu chuẩn của sàn thương mại điện tử;
- h) Quản lý gian hàng chung trực tuyến: cập nhật hình ảnh, thông tin, giá cả mỗi sản phẩm theo danh mục của sàn thương mại điện tử, xác nhận đơn hàng, thông báo kho xuất hàng, tiếp nhận thông tin về các vấn đề phát sinh sau bán hàng;
- i) Quảng bá gian hàng chung thông qua mạng xã hội, công cụ tìm kiếm trên internet;
- k) Vận chuyển đơn hàng;
- l) Các hoạt động khác:
 - Nghiên cứu xu hướng tiêu dùng, đối thủ cạnh tranh trên sàn giao dịch thương mại điện tử để xây dựng chiến lược tiếp thị, khuyến mại;
 - Xây dựng nội dung số (video clip) quảng bá gian hàng chung hoặc sản phẩm;
 - Nâng hạng gian hàng chung trên sàn giao dịch thương mại điện tử để tăng cơ hội bán hàng.

2. Quy mô: Tối thiểu 15 đơn vị tham gia, mỗi đơn vị cung cấp tối thiểu 03 sản phẩm được sản xuất tại Việt Nam.

Sàn giao dịch thương mại điện tử được chọn để tổ chức gian hàng phải thuộc 20 sàn giao dịch thương mại điện tử hàng đầu thế giới theo xếp hạng của tổ chức Alexa hoặc Similarweb.

3. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện không quá 12 tháng đối với các nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm h và điểm i khoản 1 Điều này.

Điều 10. Tổ chức đoàn giao dịch thương mại ở nước ngoài

1. Nội dung thực hiện

- a) Tuyên truyền, quảng bá và mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến giao thương:
 - Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông;
 - Tổ chức giới thiệu, thông tin về đoàn doanh nghiệp.
- b) Tổ chức hội thảo, giao thương: Hội trường, thiết bị, trang trí, khu trưng bày sản phẩm mẫu, phiên dịch, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu, thẻ tên, văn phòng phẩm;
- c) Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức;
- d) Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì;
- đ) Đơn vị tham gia: Vé máy bay/ vé tàu/ vé xe, chi phí vận chuyển hàng mẫu, ăn, ở, đi lại.